

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 30 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ khoản 2 Điều 149 và các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST - HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Quàng Thị T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản N H, xã N H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Anh Lò Văn Ch, năm 1997

Địa chỉ: Bản N H, xã N H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 người yêu cầu chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch, kết hôn với nhau vào ngày 27/02/2019 tại UBND xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và không bị ai ép buộc. Thời gian đầu hai vợ chồng anh chị chung sống với nhau rất hòa thuận, hạnh phúc. Cho đến năm 2021 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn và thường xuyên to tiếng, tranh cãi với nhau

trong gia đình. Nguyên nhân là do anh Ch không chịu khó làm ăn, suốt ngày chơi bời. Vì vậy mà ch T và anh Ch bắt đầu quan điểm sống, sống không hợp nhau và không có hạnh phúc, chị T và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Trong thời gian vợ, chồng sống ly thân chị Tiến và anh Chưa không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tình cảm vợ, chồng không còn. Trong quá trình giải quyết việc dân sự ch T và anh Ch không đưa ra biện pháp gì để cải thiện cuộc sống chung của vợ, chồng. Hiện tại ch T và anh Ch vẫn đang sống ly thân, hòa giải đoàn tụ không thành, ch T và anh Ch đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ, chồng không thể kéo dài. Vì vậy căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ch T và anh Ch .

[2]. Về con chung: Anh Lò Văn Ch là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu đến khi cháu Lò Văn Quang Th , sinh ngày 16/10/2018 cho đến khi cháu Th , trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ch T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không được ai cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, khoản nợ chung: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch, không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch, có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành, chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 13, ngày 27/02/2019 do UBND xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cấp.

- Về con chung: Anh Lò Văn Ch là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu đến khi cháu Lò Văn Quang Th , sinh ngày 16/10/2018 cho đến khi cháu Th , trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ch T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không được ai cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch, không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch đều là người dân tộc Thái. Hiện đang sinh sống tại xã Noong Hỏ điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội “ đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” thì được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án; theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ, ngày 04/6/2021. Quyết định Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, nên chị Quàng Thị T và anh Lò Văn Ch được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Noong Hỏ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Ngoãn